

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 11-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hương.

Ông Quàng Văn Mãng.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Thiệu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

LVS, sinh ngày 12/8/1988, tại NC, Mường La; Nơi ĐKHKTT: Bản Đông Xương, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 12/12; Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông LVN (đã chết), con bà LTS, sinh năm 1960; có vợ LTO, sinh năm 1987; có hai con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ 30/09/2022, đến ngày 03/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

LVH tên gọi khác LVX, sinh ngày 07/5/1993, tại NC, Mường La; Nơi ĐKHKTT: Bản Mường Chiến, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 08/12; Con ông Lò Văn Nhị, sinh năm 1976, con bà TTC, sinh năm 1976; có vợ LTT, sinh năm 1994; có hai con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/09/2022, đến ngày 03/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

LVC, sinh ngày 10/8/1984, tại xã NC, huyện Mường La; Nơi ĐKHKTT: Bản Đông Xương, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 09/12; Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt

Đảng; con ông LVP, sinh năm 1966, con bà LTH, sinh năm 1968; vợ QTH, sinh năm 1984; có hai con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/09/2022, đến ngày 03/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

TVQ, sinh ngày 12/8/1988, tại xã NC, huyện Mường La; Nơi ĐKHKTT: Bản Mường Chiến, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 9/12; con ông TVC, sinh năm 1969, con bà TTS, sinh năm 1970; có vợ Lò Thị Vui, sinh năm 1993, có ba con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/09/2022, đến ngày 03/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

TVL, sinh ngày 16/11/1992, xã NC, huyện Mường La; Nơi ĐKHKTT: Bản Mường Chiến, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Tòng Văn Bán, sinh năm 1966, con bà TTH, sinh năm 1965; có vợ TTT, sinh năm 1996, có hai con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/09/2022, đến ngày 03/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

LVX, sinh ngày 29/3/1985, tại xã NC, huyện Mường La; Nơi ĐKHKTT: Bản Đông Xương, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông LVP, sinh năm 1964, con bà LTM (đã chết); có vợ LTD, sinh năm 1985, có hai con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/09/2022, đến ngày 03/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

QVH, sinh ngày 13/7/1988, tại xã NC, huyện Mường La; Nơi ĐKHKTT: Bản Đông Xương, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hoá: 12/12; con ông QVP, sinh năm 1971, con bà LTT, sinh năm 1971; có vợ LTP, sinh năm 1990, có hai con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/09/2022, đến ngày 03/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho các bị cáo LVH, TVQ, TVL, LVX:* Ông Tòng Văn Minh, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo: LVS, LVC, TVL:* Ông Đặng Văn Quảng, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Lò Văn Viện, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản Đông Xuông, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo LVS, LVH, LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 27/9/2022 LVS, LVC, LVH và Lò Văn Mái đến nhà Lò Văn Viện ở bản Đông Xuông, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La chơi và uống bia được một lúc thì Lò Văn Mái say và đi ngủ, LVS rủ những người còn lại đánh bài (ba cây) ăn tiền.

LVC lấy bộ bài để ở bàn uống nước rồi cùng LVS, LVH chơi với hình thức và tỷ lệ được thua như sau: Chọn 36 quân bài từ lá bài quân át (A) đến lá bài quân 9, thống nhất số tiền cược là 20.000 đồng, trộn 36 quân bài với nhau chia cho mỗi người 03 quân, cộng điểm 03 quân bài lại với nhau con át (A) tính là số 01, giới hạn đến 10 điểm, nếu cộng 03 quân bài có tổng số điểm trên 10 thì chỉ lấy lấy hàng đơn vị để so điểm, ai có số điểm cao nhất thì thắng và được tiền của những người còn lại.

Khi ba người đang chơi được một lúc thì có TVQ, TVL, LVX, QVH đến và cùng tham gia đánh bài được thua bằng tiền, sau khi chơi nâng mức tiền gà lên 50.000, đồng. Trong ván người chơi cược riêng tùy theo thỏa thuận.

Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày bị Công an bắt quả tang các bị cáo cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 36 quân bài tứ lơ khơ; 14.960.000 đồng (thu trên chiếu bạc);

Việc các bị cáo đánh bài tại nhà Lò Văn Viện trong lúc ngủ không biết do đó Lò Văn Viện không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo.

Đối với Lò Văn Mái ngủ không biết do đó Lò Văn Mái không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo LVS, LVH, LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-ML ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố các bị cáo LVS, LVH, LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo LVS, LVH, LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo phạt tiền là hình phạt chính:

Bị cáo LVS từ 25.000.000, đồng đến 30.000.000, đồng.

Các bị cáo LVH, LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH mỗi người từ 20.000.000, đồng đến 25.000.000, đồng.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 36 quân bài tú lơ khơ; võ phong bì cũ gửi giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 14.960.000, đồng đã dùng vào việc đánh bạc.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Các bị cáo, những người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Những người bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Các bị cáo LVS, LVH, LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH thừa nhận:

17 giờ 40 phút ngày 27/9/2022 các bị cáo LVS, LVH, LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH, đang đánh bài (ba cây) được thua bằng tiền tại gia đình anh Lò Văn Viện bản Đông Xông, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng 36 quân bài tú lơ khơ và 14.960.000, đồng đã dùng vào việc Đánh bạc.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định tiền.

Từ các căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi chơi bài với hình thức đánh “ba cây” được thua bằng tiền với giá trị 14.960.000, đồng của các bị cáo đã phạm tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an ninh trật tự xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo LVS, LVH, LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, điểm s “ người phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải” khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều được gia đình và chính quyền địa phương và đơn vị công tác bảo lãnh xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. LVS phạm tội bỏ chạy đã ra đầu thú được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật; thực hiện tốt các nghĩa vụ công dân; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng.

[6]. Xét vai trò đồng phạm: Bị cáo LVS có vai trò khởi xướng, rủ các bị cáo khác, các bị cáo đồng phạm giản đơn, do đó cần căn cứ Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét lên mức hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ tính chất mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và tình hình tài sản, có khả năng thi hành của các bị cáo, xét thấy áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là tương xứng.

[7]. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 102 Của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 14.960.000, đồng các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu và tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ dùng vào việc đánh bạc và vỏ phong bì cũ gửi giám định.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo LVS, LVH (tên gọi khác LVX), LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Phạt tiền các bị cáo LVS, LVH (tên gọi khác LVX), LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH nộp ngân sách Nhà nước:

LVS: 22.000.000, đồng (hai mươi hai triệu đồng);

LVH (tên gọi khác LVX): 20.000.000, đồng (hai mươi triệu đồng);

LVC: 20.000.000, đồng (hai mươi triệu đồng);

TVQ: 20.000.000, đồng (hai mươi triệu đồng);

TVL: 20.000.000, đồng (hai mươi triệu đồng);

LVX: 20.000.000, đồng (hai mươi triệu đồng);

QVH: 20.000.000, đồng (hai mươi triệu đồng).

Thời hạn thi hành kể từ ngày bản án có hiệu lực phát luật.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 102 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 14.960.000, đồng (mười bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng), được niêm phong theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 28/11/2022).

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 36 quân (từ quân Át đến quân 9), được niêm phong theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 27/9/2022). Và vỏ phong bì cũ gửi giám định, được niêm phong theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 28/11/2022).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2022 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo LVS, LVH (tên gọi khác LVX), LVC, TVQ, TVL, LVX, QVH mỗi bị cáo phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/01/2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Công an huyện Mường La;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mường La;
- Các bị cáo (7);
- Người bào chữa (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn